TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2017/HSST.
Ngày: 10/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Đinh Thị Kiều Lương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông **Nguyễn Văn Ba.**
2. Ông **Hoàng Hữu Minh.**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông **Đào Minh Hoàng -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông **Lương Duy Hải –** Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ (Đ Chín T)**, sinh năm 1985 tại Đồng Nai;

Hộ khẩu thường trú: Ấp 1A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1945; Họ tên mẹ: Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1950; Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 09; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 23/5/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội *"Cướp tài sản"* tại bản án số 162/2007/HSST, chấp hành xong ngày 27/4/2009.

Ngày 21/01/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại bản án số 14/2011/HSST, chấp hành xong ngày 15/8/2012.

Ngày 27/6/2013, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai. Chấp hành xong ngày 31/12/2014.

Ngày 06/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản",* tại bản án số 58/2017/HSST ngày 06/7/2017.

Ngày 02/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử về tội *"Trộm cắp tài sản"* (án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị bắt tạm giữ ngày 15/4/2017, chuyển tạm giam theo lệnh số 39/CQCSĐT ngày 21/4/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành trong vụ án *"Cướp giật tài sản"*. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn B (N)**, sinh năm 1977 tại Cần Thơ;

Hộ khẩu thường trú: Khu vực Thới H 2, phường T, quận O, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: Ấp 7, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Văn Đ (đã chết); Họ tên mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1947; Có vợ Nguyễn Thị X (đã ly hôn năm 2006); Có 01 con sinh năm 2005; Hiện đang sống như vợ chồng với Đặng Thị Nh không đăng ký kết hôn.

Tiền án: Ngày 18/4/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 (ba) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"* chấp hành xong hình phạt ngày 17/01/2009, chưa thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 21/4/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành khởi tố về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2017, chuyển tạm giam theo lệnh số 41/CQĐT-(KT-MT) ngày 21/4/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành trong vụ án *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo có mặt)

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn Đ bị bắt tạm giữ về hành vi *"Cướp giật tài sản"* vào ngày 15/4/2017, và Nguyễn Văn B bị bắt tạm giữ về hành vi *"Mua bán trái phép chất ma túy"* vào ngày 14/4/2017, Đ và B được bố trí tạm giữ tại buồng tạm giữ số 2A. Vào tối ngày 20/4/2017, Nguyễn Văn Đ phát hiện lỗ thoát nước trong buồng tạm giữ 2A bị sụt lún nên nảy sinh ý định đục phá nền buồng nhà tạm giữ để theo lỗ thoát nước bỏ trốn ra ngoài, thực hiện ý định trên Đ rủ B và B đồng ý. Đến chiều ngày 21/4/2017, Đ và B dùng tay móc lấy đá và thanh sắt có ở khu vực lỗ thoát nước làm công cụ đục phá nền buồng nhà tạm giữ được chiều rộng 20 cm và chiều sâu 50 cm. Khi Đ và B đang thực hiện hành vi đục phá thì cán bộ quản giáo Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành thông báo việc chuyển Đ đến buồng khác để tạm giam nên Đ khai nhận đã cùng B thực hiện việc đục phá buồng nhà tạm giữ nhằm mục đích trốn khỏi nơi giam, giữ.

Vật chứng vụ án: 06 cục đá không rõ hình dạng và 01 đoạn sắt dài 14 cm, đường kính 6 mm.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu vật chứng thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn B về tội *"Trốn khỏi nơi giam, giữ"* quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 18 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội *"Trốn khỏi nơi giam, giữ"* đồng thời đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 311, Điều 18; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 3 Điều 52, Điều 53; Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức án đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 311; Điều 18; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 3 Điều 52, Điều 53 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức án đối bị cáo Nguyễn Văn B từ 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý toàn bộ vật chứng của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Vào ngày 21/4/2017, tại buồng tạm giữ số 2A, Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, lợi dụng lỗ thoát nước trong buồng tạm giữ bị sụt lún, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn B đã có hành vi đục phá nền buồng nhà tạm giữ để trốn ra ngoài thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, cả hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn B đã phạm tội *"Trốn khỏi nơi giam, giữ"* quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án thì bị cáo Đ là người rủ rê bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử, với mục đích bỏ trốn nhằm thoát khỏi sự quản lý của người canh giữ hoặc người dẫn giải. Hành vi của các bị cáo không thực hiện được đến cùng là ngoài ý muốn chủ quan của các bị cáo. Về nhân thân, cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo B có một tiền án chưa

được xóa án tích nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng *"Tái phạm"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ ngày 06/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản*" thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 15/4/2017, bản án trên đến nay không bị kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy, cần phải tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 04 (bốn) năm tù tại bản án số 58/2017/HSST ngày 06/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Riêng đối với bản án của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử vào ngày 02/8/2017, về tội *"Trộm cắp tài sản"* chưa có hiệu lực pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt đối với bản án trên.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đối với bị cáo Đ, gia đình có công với cách mạng, có cha được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến, mẹ được Thủ tướng Chính phủ tặng kỷ niệm chương "Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy", có cậu ruột là liệt sỹ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Đ.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội "*Trốn khỏi nơi giam, giữ*" có quy định hình phạt nhẹ hơn khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội kể từ ngày 05/7/2017 theo khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xét xử có lợi cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 06 cục đá không rõ hình dạng và 01 thanh sắt dài 14 cm, đường kính 6 mm.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ (Đ Chín T) và Nguyễn Văn B (N) phạm tội *"Trốn khỏi nơi giam, giữ"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 311; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 18, Điều 51, khoản 3 Điều 52, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn Đ (Đ Chín T) 16 (mười sáu) tháng tù**. Tổng hợp với 04 (Bốn) năm tù tại bản án số 58/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình

phạt chung cho cả hai bản án là 05 (năm) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/4/2017.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 311, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 18; khoản 3 Điều 52; Điều 53; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn B (N) 16 (mười sáu) tháng tù.** Thời hạn tù ược tính từ ngày 14/4/2017.

3. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003.

Tịch thu tiêu hủy 06 cục đá không rõ hình dạng và 01 thanh sắt dài 14 cm, đường kính 06 mm (được niêm phong). (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

4. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Công an huyện Long Thành;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(**Đã Ký)**

Đinh Thị Kiều Lương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Giang San **Phạm Văn Huynh** **Đinh Thị Kiều Lương**